

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới

Căn cứ Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới;

Thực hiện Kế hoạch số 313-KH/TU ngày 24/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn vệ sinh lao động trong tình hình mới; Công văn số 530-CV/BCSD ngày 31/5/2024 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 313-KH/TU ngày 24/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (viết tắt là Chỉ thị số 31-CT/TW), với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Quán triệt đầy đủ, và nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới đảm bảo đúng mục đích, quy định của pháp luật; tăng cường công tác quản lý Nhà nước về An toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ).

Góp phần thực hiện hiệu quả Luật An toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ); phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn lao động (TNLĐ), bệnh nghề nghiệp (BNN), nhất là tai nạn lao động xảy ra tại các công trình xây dựng, hầm mỏ, đảm bảo sức khỏe, tính mạng, tài sản của người dân, người lao động (NLĐ) và doanh nghiệp, bảo đảm ATVSLĐ đối với công dân, người lao động làm việc trong nước cũng như làm việc ở nước ngoài. Nhằm giảm thiểu tỷ lệ tai nạn lao động chết người và bệnh nghề nghiệp.

Cải thiện điều kiện lao động; chăm sóc sức khỏe người lao động; bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động (NLĐ), tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp, của tổ chức, cá nhân, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh.

2. Yêu cầu: Việc tổ chức triển khai Chỉ thị số 31-CT/TW phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, nghiêm túc với sự tham gia tích cực, có trách nhiệm

của cả hệ thống chính trị trong thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới; góp phần tích cực vào việc hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát:

Chăm lo cải thiện điều kiện lao động, bảo đảm đạt các tiêu chuẩn lao động theo quy định của pháp luật; tăng cường phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp; chăm sóc sức khoẻ người lao động; bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động (NLD), tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp, của tổ chức, cá nhân... góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu 1: Phân đấu giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng, tỉ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm (tai nạn lao động chết người).

- Mục tiêu 2: Số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/ năm (số người lao động được khám bệnh nghề nghiệp).

- Mục tiêu 3: Số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

III. THỜI GIAN, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG

1. Thời gian: Thực hiện từ giai đoạn 2024 - 2025 và những năm tiếp theo.

2. Phạm vi: Thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

3. Đối tượng: Kế hoạch được triển khai đến chính quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, người lao động, mở rộng phạm vi áp dụng cho cả khu vực không có quan hệ lao động với các ngành nghề, người làm công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ, người sử dụng lao động và người lao động; ưu tiên các ngành, nghề, công việc có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, khu vực doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã và làng nghề.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Các hoạt động hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật và nâng cao năng lực thanh tra, kiểm tra, giám sát, cung cấp dịch vụ công về ATVSLĐ.

1.1. Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Y tế.

1.2. Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, hội, đoàn thể liên quan, UBND các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; người lao động và người sử dụng lao động.

1.3. Các hoạt động chủ yếu:

- Thường xuyên phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực ATVSLĐ; rà

soát, bổ sung, hoàn thiện các quy định, chỉ thị, hướng dẫn về ATVSLĐ của tỉnh, của các huyện, thành phố.

- Định kỳ hằng năm tổ chức tập huấn, huấn luyện nâng cao năng lực về ATVSLĐ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất và nhân lực cho các hệ thống thanh tra, kiểm tra, giám sát, cung cấp dịch vụ công về ATVSLĐ; quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa đặc thù an toàn lao động; quan trắc môi trường lao động; chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý về an toàn lao động trong sử dụng thang máy.

- Kiện toàn cơ sở dữ liệu về an toàn, vệ sinh lao động (*ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý; điều tra, thu thập số liệu thống kê*), ưu tiên vào các dữ liệu về điều kiện lao động của người làm nghề nặng nhọc, độc hại nguy hiểm; tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, môi trường lao động. Đặc biệt, lưu ý duy trì các hoạt động thống kê người bị chết do tai nạn lao động từ số người chết trong sổ ghi chép tử vong của ngành y tế và sổ khai tử (*tư pháp*) ở tất cả các xã, phường, thị trấn.

- Triển khai tin học hóa trong hoạt động quản lý, bảo đảm đồng bộ và kết nối hệ thống thông tin trong công tác khai báo tai nạn lao động, triển khai chính sách hỗ trợ bảo hiểm xã hội về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực ATVSLĐ.

2. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, huấn luyện nâng cao nhận thức về an toàn vệ sinh lao động.

2.1. *Cơ quan chủ trì:* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh.

2.2. *Cơ quan phối hợp:* Các Sở, ban, ngành, hội, đoàn thể liên quan, UBND các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn; các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; người lao động và các cơ quan báo chí, truyền hình.

2.3. *Các hoạt động chủ yếu:*

- Triển khai các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động ATVSLĐ. Tiếp tục đổi mới nội dung và đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả Tháng hành động ATVSLĐ.

- Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về ATVSLĐ cho đội ngũ quản lý, đội ngũ an toàn, vệ sinh viên tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và người lao động; các hoạt động nâng cao hiệu quả các phong trào quần chúng làm công tác an toàn, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Hỗ trợ huấn luyện ATVSLĐ cho người sử dụng lao động và người lao động (*bao gồm người làm công tác an toàn vệ sinh lao động, người làm công tác y tế cơ sở, người làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ*), ưu tiên người làm việc không theo hợp đồng lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

- Tăng cường tuyên truyền, huấn luyện đảm bảo an toàn sử dụng khí gas trong các hộ tiêu thụ, đặc biệt đối với hộ gia đình; huấn luyện, bảo đảm an toàn trong sử dụng điện tại khu vực nông thôn, khu dân cư, chung cư, trường học...

3. Đẩy mạnh nghiên cứu, tư vấn, hỗ trợ cải thiện điều kiện lao động, phòng chống tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

3.1. *Cơ quan chủ trì:* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

3.2. *Cơ quan phối hợp:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội nông dân tỉnh; UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn; các Sở, ban, ngành, hội, đoàn thể liên quan.

3.3. *Các hoạt động chủ yếu:*

- Tăng cường tư vấn, hỗ trợ thông tin cải thiện điều kiện lao động theo phương pháp giáo dục hành động đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ, làng nghề, hợp tác xã, hộ nông dân làm các nghề, công việc có nguy cơ cao về TNLĐ, BNN.

- Hỗ trợ kiểm định và triển khai các biện pháp phòng, chống TNLĐ khi sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong khu vực doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh cá thể.

- Hỗ trợ triển khai áp dụng các hệ thống quản lý công tác ATVSLĐ trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và làng nghề đang có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, từng bước xây dựng văn hóa an toàn trong lao động.

4. Quản lý, giám sát, đánh giá thực hiện Kế hoạch

4.1. *Cơ quan chủ trì:* Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

4.2. *Cơ quan phối hợp:* Các Sở, ban, ngành, hội, đoàn thể đơn vị liên quan.

4.3. *Các hoạt động chủ yếu:*

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp của các cấp, các ngành từ tỉnh đến địa phương, giữa các cơ quan có liên quan, các tổ chức chính trị, xã hội, Hiệp hội ngành nghề, doanh nghiệp trong triển khai thực hiện các mục tiêu của Chỉ thị.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh và ngoài tỉnh tham gia và đóng góp nguồn lực, kinh nghiệm để thực hiện Kế hoạch; chủ động triển khai các biện pháp cải thiện điều kiện lao động, quản lý và đánh giá rủi ro về ATVSLĐ.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai các nội dung của Chỉ thị về ATVSLĐ; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thực hiện Chỉ thị; phối hợp, lồng ghép hoạt động của Kế hoạch với hoạt động của nguồn lực hiện có (*nguồn Quỹ Bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp,...*) và nguồn xã hội hóa.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của Kế hoạch; điều chỉnh, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác phối hợp,

triển khai thực hiện Kế hoạch, chương trình giữa các Sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch sử dụng từ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo phân cấp ngân sách; vốn tài trợ, viện trợ, đóng góp và huy động từ xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Luật An toàn, vệ sinh lao động và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

- Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được quy định, tiếp tục nâng chất lượng công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ, trong đó: thực hiện tốt việc phân tích, dự báo, cập nhật kịp thời tình hình ATVSLĐ, TNLĐ, BNN trên địa bàn tỉnh; tham mưu Hội đồng ATVSLĐ tỉnh sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện công tác ATVSLĐ hằng năm, tổ chức đối thoại chính sách về ATVSLĐ; phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp lựa chọn cán bộ có năng lực, chuyên môn về công tác ATVSLĐ thành lập Tổ tư vấn chính sách về ATVSLĐ, thường xuyên tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên sâu nhằm hình thành đội ngũ chuyên gia về ATVSLĐ làm công tác tư vấn chính sách, phân tích đánh giá phục vụ công tác quản lý ATVSLĐ trên địa bàn; xây dựng và ban hành Kế hoạch tổ chức tôn vinh người làm công tác ATVSLĐ theo chế độ chuyên trách và bán chuyên trách tiêu biểu xuất sắc tại doanh nghiệp, bằng hình thức xã hội hóa (*không sử dụng ngân sách*) nhằm tôn vinh, nhân rộng các sáng kiến, mô hình hoạt động ATVSLĐ tại doanh nghiệp, cơ sở.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh kế hoạch tổ chức Tháng hành động về ATVSLĐ và Lễ phát động Thành hành động về ATVSLĐ hằng năm, trong đó chú trọng tổ chức nhiều hoạt động hướng về cơ sở, doanh nghiệp, người lao động, tạo đợt cao điểm tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, nâng cao nhận thức của NSDLĐ, NLĐ và người dân trong tỉnh về công tác ATVSLĐ, các biện pháp đảm bảo an toàn, cải thiện môi trường lao động, điều kiện làm việc, đảm bảo sức khỏe cho NLĐ.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATVSLĐ của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực có nhiều nguy cơ cao xảy ra TNLĐ, BNN, sự cố nghiêm trọng như: Xây dựng, khai thác khoáng sản, khai thác đá, cơ khí, dệt, may, da giày, điện, điện tử, chế biến lâm sản, hóa chất.

- Chủ động, phối hợp với Công an tỉnh, thành phố, huyện, xã, phường, thị trấn trong công tác điều tra TNLĐ chết người và TNLĐ khác có dấu hiệu tội phạm xảy ra trên địa bàn tỉnh, xác định rõ trách nhiệm của những người có liên

quan và kiến nghị các biện pháp phòng ngừa TNLD tái diễn và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

2. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật vệ sinh lao động. Tổ chức huấn luyện, hướng dẫn cho cán bộ phụ trách công tác y tế lao động chuyên môn, kỹ thuật thực hiện các quy định về công tác ATVSLĐ, chăm sóc sức khỏe người lao động và phòng chống BNN; hướng dẫn các cơ sở lao động thực hiện các biện pháp kiểm soát phòng ngừa các yếu tố có hại, cải thiện điều kiện làm việc, tổ chức các hoạt động chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người lao động, công tác báo cáo y tế lao động.

- Triển khai tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe NLĐ, phòng, chống BNN tại các cơ sở lao động trên địa bàn, trong đó tập trung vào các cơ sở nhiều yếu tố có hại, có nguy cơ cao mắc BNN.

- Lập kế hoạch, hướng dẫn và tổ chức triển khai hoạt động phòng, chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động tại nơi làm việc; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động; chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người lao động bị mắc bệnh nghề nghiệp; đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về quan trắc môi trường lao động tại các cơ sở; đặc biệt lưu ý duy trì các hoạt động thống kê người bị chết do tai nạn lao động từ số người chết trong sổ ghi chép tử vong của ngành y tế, báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

3. Sở Tài chính: Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và tổ chức có liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán chi của các đơn vị theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thực hiện và phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công.

5. Sở Công Thương

- Tăng cường thực hiện quản lý nhà nước về công tác ATVSLĐ trong lĩnh vực ngành quản lý như: Xăng dầu, an toàn điện, hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng, vật liệu nổ công nghiệp, cơ khí luyện kim và các loại máy, áp lực, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật an toàn, an toàn thực phẩm, an toàn cơ khí, áp lực. Trong đó, chú trọng công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thuộc ngành công thương quản lý (*doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng, chợ, siêu thị, trung tâm thương mại...*).

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện công tác ATVSLĐ trong các cơ sở sản xuất

kinh doanh hóa chất; quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; cơ sở sang chiết, nạp, kinh doanh khí hóa lỏng; cơ sở kinh doanh xăng dầu; các doanh nghiệp khai thác khoáng sản (*trừ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường*); tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về ATVSLĐ để kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn cho nông dân và thành viên hợp tác xã nông nghiệp nắm rõ quy trình, nguyên tắc vận hành an toàn đối với các máy móc, thiết bị trong sản xuất nông nghiệp; biện pháp ATVSLĐ trong sản xuất, buôn bán, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, thuốc thú y, thức ăn, chế phẩm sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp; phương pháp phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp trong sản xuất, khai thác, chế biến nông-lâm-ngư nghiệp, làng nghề, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, công trình thủy lợi và các ngành nghề khác ở nông thôn.

- Tăng cường phối hợp với các Sở, ngành, địa phương kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện công tác ATVSLĐ trong các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp sử dụng máy móc, thiết bị, sử dụng điện sản xuất nông nghiệp và trong các làng nghề thuộc ngành quản lý.

7. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện công tác ATVSLĐ trong thi công xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; công trình hạ tầng kỹ thuật; công trình giao thông trong đô thị, đặc biệt là các công trình xây dựng có tầng hầm, công trình xây dựng cao tầng có người lao động làm việc trên cao và có các loại máy, thiết bị, vật tư phục vụ thi công có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đình chỉ thi công đối với các nhà thầu không tuân thủ đúng quy định về ATVSLĐ tại các công trình xây dựng theo quy định pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về ATVSLĐ trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Xây dựng.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện công tác quản lý sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ tại công trình xây dựng theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các chủ đầu tư, tư vấn quản lý dự án, tư vấn giám sát thi công công trình xây dựng và nhà thầu thi công các công trình xây dựng thực hiện nghiêm các biện pháp quản lý ATVSLĐ trong thi công xây dựng và các công trình theo quy định của Luật Xây dựng.

8. Sở Giao thông vận tải: Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện ATVSLĐ tại các công trình xây dựng cầu đường, đường hầm, các công trình giao thông trọng điểm thuộc quyền quản lý; tăng cường kiểm tra công tác quản lý chất

lượng công trình giao thông trọng điểm; kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình trong các khâu: Khảo sát, thiết kế, thi công công trình xây dựng, nghiệm thu, bàn giao, bảo hành và bảo trì công trình; kiểm tra, đăng kiểm chặt chẽ các phương tiện vận tải theo đúng quy định nhằm bảo đảm an toàn, đặc biệt là các phương tiện hoạt động đường thủy.

9. Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

- Căn cứ Điều 71 Luật an toàn, vệ sinh lao động có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức công tác ATVSLĐ đối với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác ATVSLĐ thuộc các khu công nghiệp trong phạm vi quản lý; chủ động lập danh sách các doanh nghiệp để đề xuất thanh tra, kiểm tra.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp trong khu công nghiệp báo cáo kịp thời cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về các vụ tai nạn lao động chết người hoặc làm bị thương nặng từ hai người lao động trở lên hoặc các sự cố kỹ thuật gây mất ATVSLĐ nghiêm trọng xảy ra trong các doanh nghiệp thuộc quyền quản lý.

10. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai các hoạt động tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội, huấn luyện về ATVSLĐ, nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp, an toàn vệ sinh viên, đoàn viên, người lao động; ứng dụng khoa học, công nghệ về an toàn, vệ sinh lao động để cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp.

- Chỉ đạo công đoàn các cấp, công đoàn cơ sở các doanh nghiệp tăng cường đội ngũ an toàn, vệ sinh viên trong các cơ sở sản xuất kinh doanh; chủ động phối hợp với chính quyền, NSDLĐ thường xuyên tổ chức tập huấn, hướng dẫn hoạt động mạng lưới an toàn vệ sinh viên; đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức về ATVSLĐ cho người lao động. Tổ chức các hoạt động đối thoại, thương lượng về bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và điều kiện làm việc, cải thiện chất lượng bữa ăn ca. Đẩy mạnh phong trào thi đua "*Xanh- Sạch- Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ*" thiết thực hiệu quả.

11. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh: phối hợp với các Sở, ban, ngành, UBND thành phố, UBND huyện, UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền, huấn luyện, tập huấn an toàn, vệ sinh lao động cho hội viên nông dân theo phương pháp giáo dục hành động; triển khai các mô hình cải thiện điều kiện làm việc trong khu vực nông nghiệp, nông thôn; phong trào nông dân sản xuất kinh doanh bảo đảm an toàn vệ sinh lao động; tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng an toàn lao động, VSLĐ cho đội ngũ cán bộ trong Hội; tập trung đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng ATVSLĐ cho đội ngũ cán bộ Hội cơ sở.

12. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh:

Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan thực hiện hoạt động tuyên truyền, huấn luyện,

tập huấn, tư vấn nhằm nâng cao chất lượng công tác ATVSLĐ trong các doanh nghiệp, hợp tác xã và các đơn vị thành viên khác.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch của địa phương mình trên cơ sở bảo đảm các nguyên tắc: “Phải phù hợp và gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; có mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể gắn với việc triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch thực hiện Chỉ thị; đặc biệt lưu ý duy trì các hoạt động thống kê người bị chết do tai nạn lao động từ số người chết trong sổ khai tử (*tu pháp*) ở tất cả các xã, phường, thị trấn; bố trí ngân sách địa phương để triển khai thực hiện”.

- Chủ động phối hợp với các Sở, ban, ngành và cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về ATVSLĐ tại địa bàn; hằng năm, bố trí nguồn nhân lực để tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về ATVSLĐ; ưu tiên việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật ATVSLĐ cho đối tượng NLD làm việc không theo hợp đồng lao động tại địa phương.

- Định kỳ kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về ATVSLĐ ở các doanh nghiệp có quy mô nhỏ và vừa, các làng nghề, các cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATVSLĐ như: Các thiết bị chịu áp lực phục vụ bơm, vát, rửa xe, sửa chữa xe, hàn cắt kim loại, pa lăng kéo tay...; Đặc biệt các công trình xây dựng nhà ở riêng lẻ, các công trình xây dựng dân sinh, các nhà thầu tư nhân không có pháp nhân, sử dụng lao động làm việc không theo hợp đồng lao động tại địa phương.

14. Đối với các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh: Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về ATVSLĐ, trong đó tập trung các nội dung sau:

- Phân công, bố trí người có đầy đủ chuyên môn, năng lực làm công tác ATVSLĐ chuyên trách hoặc bán chuyên trách; tổ chức huấn luyện ATVSLĐ cho các đối tượng theo quy định; thực hiện việc kiểm định các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLD trước khi đưa vào sử dụng; trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho NLD và có biện pháp kiểm tra, giám sát buộc NLD sử dụng đúng và đầy đủ các phương tiện trang bị bảo vệ cá nhân đã được cấp phát.

- Bố trí người làm công tác y tế hoặc thành lập bộ phận y tế chịu trách nhiệm chăm sóc và quản lý sức khỏe của NLD theo quy định. Thực hiện quản lý, chăm sóc và khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho NLD, sơ cấp cứu TNLD; quan trắc môi trường lao động, đảm bảo điều kiện lao động, chế độ cho người NLD làm việc tiếp xúc với yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra về ATVSLĐ để phát hiện những thiếu sót và có biện pháp chấn chỉnh kịp thời; thường xuyên hướng dẫn, nhắc nhở NLD nhận diện các yếu tố nguy hiểm có nguy cơ xảy ra TNLD và các biện pháp phòng ngừa; thực hiện khai báo sử dụng thiết bị kiểm định theo quy định tại Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ và các quy định liên quan.

- Chú trọng thực hiện công tác thống kê, báo cáo, khai báo kịp thời đối với những trường hợp xảy ra TNLD chết người, TNLD làm bị thương nặng từ 02

người lao động trở lên thì có trách nhiệm báo cáo ngay với cơ quan công an xã, phường, thị trấn, huyện, thành phố và Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để kịp thời có biện pháp xử lý theo quy định.

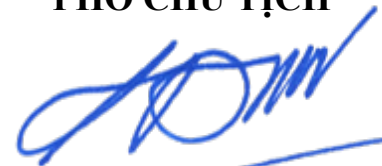
- Đảm bảo quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động; tuân thủ đầy đủ các biện pháp an toàn, vệ sinh lao động; ưu tiên các biện pháp phòng ngừa, loại trừ, kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại trong quá trình lao động, nhất là các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động. Tổ chức huấn luyện, hướng dẫn các quy định, nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; trang bị đầy đủ phương tiện, công cụ lao động đảm bảo an toàn; thực hiện chăm sóc sức khỏe, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể; Chủ tịch UBND các huyện, xã, phường, thành phố, thị trấn; các đơn vị doanh nghiệp và NSDLĐ căn cứ vào Kế hoạch của UBND tỉnh, chủ động lập kế hoạch, dự toán kinh phí, xây dựng và tổ chức triển khai các hoạt động theo lĩnh vực, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý triển khai tốt các nội dung đề ra tại Kế hoạch này; định kỳ, trước ngày 15/12 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện “*Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW*” tại địa phương và đơn vị gửi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo theo quy định (*cơ quan Thường trực Hội đồng ATVSLĐ tỉnh*).

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB&XH (báo cáo);
- TT.Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Mục VI;
- VPUB : LĐ, CV
- Lưu: VT, VXNV. NVT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Long Biên